

Số: 2630/TB-BVUB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2026

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
**Về việc thực hiện gói thầu “Dịch vụ vệ sinh**  
**Bệnh viện Ung bướu cơ sở 1 năm 2026-2028”**

Kính gửi: Các đơn vị/Nhà cung cấp

Bệnh viện Ung Bướu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Dịch vụ vệ sinh Bệnh viện Ung bướu cơ sở 1 năm 2026-2028” theo nội dung như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung Bướu. Địa chỉ: số 12 đường 400, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Thành phần hồ sơ:

- Báo giá có ký và đóng dấu của đơn vị
- Hồ sơ năng lực nhà thầu (nếu có)

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành

3. Thông tin liên hệ:

- Họ tên: Nguyễn Hải Thành
- Chức vụ: Chuyên viên – phòng Hành chính quản trị
- Số điện thoại: 0903999347
- Địa chỉ email: baogiahcqt@gmail.com

4. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản giấy nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị (lầu 3) – Bệnh viện Ung Bướu. Địa chỉ: số 12 đường 400, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đồng thời, nhà cung cấp gửi bản mềm báo giá và năng lực nhà thầu (nếu có) qua email: baogiahcqt@gmail.com

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: kể từ ngày đăng thông báo đến trước 17 giờ ngày 22...tháng 5...năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét



## II. Nội dung yêu cầu báo giá 2

Cung cấp bảng báo giá có hiệu lực của gói thầu “Dịch vụ vệ sinh Bệnh viện Ung bướu cơ sở 1 năm 2026-2028” với nội dung, khối lượng công việc đính kèm.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Các đơn vị có quan tâm;
- Lưu: VT, HCQT (HTPM).



GIÁM ĐỐC

Diệp Bảo Tuấn



SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH  
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU



**PHỤ LỤC**

Đính kèm thông báo mời giá số 2630/BVUB-HCQT, ngày // tháng 5 năm 2026

**A. THỜI GIAN LÀM VIỆC, SỐ LƯỢNG NHÂN SỰ VÀ CHI TIẾT GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:**

❖ Số lượng vị trí làm việc:

Stt	Khu vực	Số vị trí làm việc trong ca		
		06:00-17:00	10:00-20:00	17:00-06:00
<b>I</b>	<b>TẠI 03 NƠ TRANG LONG</b>			
	Ngoại cảnh, vòng ngoài, sân vườn	1		
	Khu A, Khu C, khu Máy Xạ, Khu E	4		
	Công việc định kỳ, Vận chuyển rác; vận hành máy chà sàn liên hợp	2		
<b>II</b>	<b>TẠI 6 NGUYỄN HUY LƯỢNG</b>			
	Toàn bộ khu Xạ trị gia tốc;	7		
	Vận chuyển rác; Vệ sinh công việc định kỳ; Chà sàn	2		
<b>III</b>	<b>TẠI 47 NGUYỄN HUY LƯỢNG</b>			
	Ngoại cảnh, cầu vượt	2		
	Từ tầng trệt, lưng đến tầng 7	20	4	2
	Vệ sinh công việc định kỳ; Vận chuyển; Vận hành máy chà sàn liên hợp	2		
<b>IV</b>	<b>CÔNG VIỆC KHÁC</b>			
	Kho hồ sơ	2		
	Tổ tạp vụ	2		
	Nhà rác, Nhà vĩnh biệt	2		
	Nhà giặt	2		
<b>V</b>	<b>Quản lý</b>	2		
	<b>CỘNG</b>	<b>50</b>	<b>4</b>	<b>2</b>

Tổng cộng: 56 vị trí nhân sự, trong đó: 54 vị trí nhân viên và 02 vị trí quản lý.

**B. KHU VỰC CUNG CẤP DỊCH VỤ:**

❖ Tại số 03 Nơ Trang Long, phường Gia Định, Tp. HCM

Stt	Khu vực	Mô tả khu vực làm việc
1	Ngoại cảnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt tiền, cổng chính Bệnh viện;</li> <li>- Đường nội bộ, lối đi từ cổng chính đến khuôn viên bệnh viện;</li> <li>- Các đường nội bộ, lối đi giữa các khu nhà (A, B, C, D);</li> <li>- Sân sau (Phía sau khu C);</li> <li>- Khuôn viên sân nội vi (Ghế đá, cây cảnh, thảm cỏ...)</li> </ul>

2	Khu A	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Tầng trệt:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Kế hoạch Tổng hợp,</li> <li>- Tổ bảo hiểm</li> <li>- Phòng bảo vệ; kho vật tư</li> <li>- Phòng Vật tư-Thiết bị Y tế;</li> <li>- Nhà vệ sinh nhân viên;</li> <li>- Khu công cộng khu A;</li> <li>- Phòng Hành chính quản trị;</li> </ul> </li> <li>• <b>Lầu 1:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khu vực hành lang Ban Giám đốc, 02 cầu thang bộ;</li> <li>- Phòng tiếp dân, hành lang</li> </ul> </li> </ul>
3	Khu C	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Tầng trệt:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kho Hành chính.</li> <li>- Khu Nhà giặt</li> <li>- Khu công cộng: hành lang, cầu thang bộ.</li> </ul> </li> <li>• <b>Lầu 4:</b> Kho hồ sơ</li> <li>• Thang máy từ tầng trệt đến tầng 4.</li> </ul>
4	Khu D	Khu vực hành lang xung quanh
5	Khu Máy Gia tốc	03 Phòng máy xạ Khu vực hành lang xung quanh Nhà vệ sinh. Phòng kỹ sư
6	Khu E	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tầng 1: phòng BS trực</li> <li>• Tầng 2: Khoa Xạ 3 –điều trị trong ngày</li> <li>• Tầng 3: Khoa Xạ 2 –điều trị trong ngày</li> <li>• Tầng 4: Phòng BS trực</li> <li>• Thang bộ, thang máy, hành lang.</li> </ul>

❖ **Tại số 47 Nguyễn Huy Lượng, phường Bình Thạnh, Tp. HCM**

Stt	Tên khu vực	Mô tả khu vực làm việc
1	Ngoại cảnh	- Lối đi xung quanh nhà, lối vào bệnh viện.
2	Tầng hầm	- Khu chức năng: Phòng máy gia tốc, sảnh chờ, phòng điều khiển. - Dốc xe lên xuống, khu vực để xe nhân viên. - Khu vực công cộng: Lối xe chạy, bãi đậu xe, sảnh thang máy, thang máy, thang bộ.
3	Tầng bán hầm	- Khu chức năng: Sảnh chờ xạ trị, phòng tiếp nhận xạ trị, phòng chuẩn bị, phòng phụ tùng gia tốc, phòng vật lý, phòng lập kế hoạch điều trị. - Khu vực công cộng: hành lang, thang máy, thang bộ.
4	Tầng 1	- Khu chức năng: Quầy tiếp nhận – phát số, quầy thuốc; khu nhận bệnh + 2 nhà vệ sinh, quầy thu viện phí, phòng Chăm Sóc Khách Hàng. - Phòng cấp cứu, phòng điện tim, phòng hành chính khoa; - Khu công cộng: Sảnh đón, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh, phòng khám chuyên gia
5	Tầng lửng	- Khu chức năng: Phòng họp giao ban, phòng thay băng, phòng tiêu phẫu, phòng điều dưỡng, phòng hành chính, phòng BS nam, phòng BS nữ, phòng Trưởng khoa.

Stt	Tên khu vực	Mô tả khu vực làm việc
		- Khu công cộng: Sảnh chờ, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh.
6	Tầng 2 & tầng 3 – khu khám bệnh	- Khu chức năng: 13 phòng khám, phòng thủ thuật, phòng BS nam, phòng BS nữ, phòng Điều dưỡng nam, phòng Điều dưỡng nữ, phòng hướng dẫn + hành chính, phòng đốt - Khu công cộng: Sảnh chờ, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh.
7	Tầng 4 – Chẩn đoán Hình ảnh	- Khu chức năng: 07 phòng siêu âm, 2 phòng chụp X quang, phòng điều khiển, phòng tháo thụt, phòng chụp CT, phòng đọc phim, phòng chuẩn bị, phòng hướng dẫn + hành chính, phòng BS, phòng BS Trưởng khoa, phòng Điều dưỡng; Khoa nội soi; - Khu công cộng: Sảnh chờ, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh.
8	Tầng 5 – Khoa giải phẫu bệnh & Đơn vị điều trị trong ngày	- Khu chức năng: Phòng hóa mô miễn dịch, phòng nhuộm tự động, Lavo giải phẫu vi thể, phòng sinh học phân tử, phòng đọc Lame, phòng huấn luyện, phòng cắt lọc chuyên đúc, phòng lưu trữ Lame + tủ sấy lame, phòng Trưởng khoa, phòng thay đồ Nam/Nữ - Khu công cộng: Sảnh chờ, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh. - Đơn vị điều trị trong ngày: 4 phòng lưu bệnh, 1 phòng vô thuốc, 1 phòng nhân viên, phòng hành chánh - Hành lang, thang bộ, thang máy
9	Tầng 6 - Phẫu thuật - Hồi sức	- Khu chức năng: Phòng hội chẩn + giao ban, phòng BS Nam/Nữ, phòng Trưởng khoa, phòng Điều dưỡng, phòng nghỉ nhân viên, phòng BS chuẩn bị, phòng thay đồ, phòng tiền mê, 4 phòng mổ, phòng hồi sức, quầy tiếp nhận, phòng trực. - Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn; - Khu công cộng: Sảnh chờ, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh.
10	Tầng 7 - Khu lưu bệnh	- Khu chức năng: AHU, các phòng lưu bệnh. - Khu công cộng: Sảnh chờ, hành lang, thang bộ, thang máy, nhà vệ sinh.
11	Sân thượng	- Phòng tổng đài; - Sân thượng.

❖ **Tại khu xạ trị gia tốc (Số 06 Nguyễn Huy Lượng, Quận Bình Thạnh):**

Stt	Tên khu vực	Mô tả khu vực làm việc
1	Khu vực Bên ngoài, ngoại cảnh	- Mặt tiền, khuôn viên. - Cổng vào. - Bãi đậu xe. - Phòng bảo vệ
	Khu vực Bên trong	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Khu vực công cộng:</b></li> <li>- Lối vào, sảnh đón, sảnh chính, sảnh giải lao.</li> <li>- Hành lang công cộng, khu vực đợi.</li> <li>- Ban công, sảnh thang máy, buồng thang máy.</li> <li>- Dốc xe cho người tàn tật, dốc đẩy cán thương.</li> <li>- Sảnh thang bộ, cầu thang bộ.</li> <li>- Nhà vệ sinh công cộng.</li> </ul>

Stt	Tên khu vực	Mô tả khu vực làm việc
		<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Khu vực các phòng chức năng:</b></li> <li>- <b>Tầng hầm:</b> Khu máy xạ trị (02 khu), Phòng nhân viên, Phòng thay đồ (02 phòng), Phòng chuẩn bị (02 phòng), Phòng đệm, Phòng điều khiển, Kho, nhà vệ sinh.</li> <li>- <b>Tầng 1:</b> Phòng kỹ thuật điều hòa, Phòng kỹ thuật thông hơi, Phòng điều khiển trung tâm, Phòng nhân viên, Phòng kế toán, nhà vệ sinh.</li> <li>- <b>Tầng 2:</b> Khoa KTPX, Khoa Xạ 2, Khoa Xạ 3, Phòng Bác sĩ, Phòng họp, nhà vệ sinh.</li> <li>- <b>Tầng 3:</b> Khoa Xạ 1, Khoa Xạ trị tổng quát; Phòng BS; hành lang, nhà vệ sinh.</li> <li>- <b>Tầng 4:</b> Phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Tài chính Kế toán.</li> <li>- <b>Sân thượng:</b> Phòng kỹ thuật, Khu vực ngoài trời.</li> </ul>

❖ **Mô tả khu vực làm việc:** Sân thượng: phòng kỹ thuật, khu vực ngoài trời.

❖ **Khu vực khác:**

- Nhà vĩnh biệt, Nhà rác.
- Tổ tạp vụ;
- Cầu vượt bộ hành (bao gồm thang máy, thang bộ);
- Trạm vận hành xử lý nước thải: 02 lần/ tháng.

### C. CHI TIẾT CÔNG VIỆC

#### 1. Các khu vực công cộng:

Stt	Chi tiết làm sạch	Tần suất làm vệ sinh	Thời lượng yêu cầu	Thời gian thực hiện	Yêu cầu kết quả đầu ra
<b>I KHU VỰC SẢNH</b>					
1	Quét và lau sàn với hóa chất làm sạch	03 lần/ngày và khi cần	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	02 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi ở khu vực này	04 lần/ngày và khi cần	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa chất làm sạch	1 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
<b>II KHU VỰC HÀNH LANG</b>					
1	Quét và lau sàn với hóa chất làm sạch sàn	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau kính vách ngăn	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa chất làm sạch	1 lần/tuần		06:00-17:00	Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám

Stt	Chi tiết làm sạch	Tần suất làm vệ sinh	Thời lượng yêu cầu	Thời gian thực hiện	Yêu cầu kết quả đầu ra
<b>III KHU VỰC CẦU THANG BỘ</b>					
1	Quét và lau các bậc thang + tay vịn với hóa chất làm sạch	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Thường xuyên kiểm tra và nhặt rác	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
<b>IV KHU VỰC THANG MÁY</b>					
1	Lau cửa thang máy trong ngoài	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau buồng thang máy bên trong gồm nút bấm, bảng chỉ dẫn	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau sàn, tường thang máy	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Đánh bóng các chi tiết bằng inox	1 lần/tuần		06:00-17:00	Inox sáng, bóng, không bị gỉ sét
5	Lau trần, đèn	1 lần/tuần		06:00-17:00	Sạch bụi, vết dơ
<b>V KHU VỰC CÔNG CỘNG: Công Vào, Lối Xe Chạy, Sân</b>					
1	Quét và thu gom rác từ các thùng rác công cộng	2 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn bên ngoài	1 lần/tuần		06:00-17:00	Sạch bụi, vết dơ
3	Phun rửa khu vực sân trước bằng máy phun rửa áp lực cao	1 lần/tháng		06:00-17:00	Sạch mảng bám, vết cáu bẩn
<b>VI NHÀ RÁC</b>					
1	Thu gom rác tại các khu vực trong bệnh viện tập trung về nhà rác	4 lần/ngày	7 ngày/tuần	06:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
<b>VII CÁC PHÒNG KỸ THUẬT, PHÒNG LƯU TRỮ, KHO, PHÒNG BẢO VỆ</b>					
1	Quét, lau sàn và thu gom rác	1 lần/tuần		06:00-17:00	Sạch bụi, rác, cát

2. Khu vực nhà vệ sinh: Nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh trong các phòng làm việc, nhà vệ sinh trong các phòng lưu bệnh

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
<b>I NHÀ VỆ SINH CÔNG CỘNG</b>								
1	Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	4				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	4				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau cửa, vách ngăn	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch và khô	2				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
5	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
6	Làm sạch thùng rác		1					Sạch bụi, vết dơ
7	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất		1					Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám
8	Lau sạch cửa, vách ngăn, tường		1					Sạch bụi, vết dơ
9	Lau máng đèn, quạt thông gió			1				Sạch bụi, vết dơ

## II NHÀ VỆ SINH BÊN TRONG CÁC PHÒNG

1	Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	4				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	4				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Làm sạch thùng rác		1					Sạch bụi, vết dơ
5	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất, lau cửa, vách ngăn, tường, lau máng đèn, quạt thông gió		1					Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám

### 3. Phòng khám, phòng xạ trị, phòng điều khiển, giải phẫu bệnh:

Stt	Chi tiết làm sạch	Tần suất làm vệ sinh	Thời lượng yêu cầu	Thời gian thực hiện/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
1	Quét và lau sàn	2 lần/ ngày	7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày

Stt	Chi tiết làm sạch	Tần suất làm vệ sinh	Thời lượng yêu cầu	Thời gian thực hiện/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
3	Lau bàn khám	1 lần/ ngày	7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Lau các thiết bị văn phòng	1 lần/ ngày	7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
5	Lau cửa ra vào, lau các vết bẩn trên cửa kính	1 lần/ ngày	7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
6	Lau mặt ngoài tủ, kệ	1 lần/ ngày	7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
7	Lau các công tắc điện	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
8	Lau quạt trần	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
9	Lau máng đèn	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
10	Lau đồng hồ treo tường	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
11	Lau mặt ngoài máy lạnh	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
12	Quét màng nhện	1 lần/ tuần			Không còn màng nhện
13	Tổng vệ sinh cửa ra vào	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
14	Lau cửa sổ mặt trong kê cả khung	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
15	Tẩy các vết dơ trên tường	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
16	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn	1 lần/ 2 tuần			Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám

#### 4. Phòng mô/phẫu thuật:

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng Quý			
1	Thu gom rác	4				7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau sạch sàn bằng hóa chất khử trùng theo phương pháp 2 xô 1 chiều	4				7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau sạch bàn mổ bằng hóa chất khử trùng	Sau mỗi ca mổ				7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Làm sạch thùng rác	1				7	6:00-	Duy trì



Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng Quý			
						ngày/tuần	17:00	sạch trong ngày
5	Làm sạch lavabo	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
6	Cuối mỗi ngày sẽ lau khử trùng bằng hóa chất	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
7	Lau giường		1					Sạch bụi, vết dơ
8	Lau cửa ra vào		1					Sạch bụi, vết dơ
9	Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc		1					Sạch bụi, vết dơ
10	Lau các công tắc điện		1					Sạch bụi, vết dơ
11	Lau máng đèn, quạt thông gió		1					Sạch bụi, vết dơ
12	Lau mặt ngoài máy lạnh		1					Sạch bụi, vết dơ
13	Quét màng nhện		1					Không còn màng nhện
14	Lau cửa sổ kính mặt trong kê cả khung		1					Sạch bụi, vết dơ
15	Tẩy các vết dơ trên tường		1					Sạch bụi, vết dơ
16	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn		1					Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám

**\* Ghi chú:**

- Bàn mổ được lau khử trùng sau khi hộ lý đã dọn dẹp các chất dơ và vật dụng trên bàn.
- Các vật dụng làm vệ sinh trong phòng mổ sẽ không mang đi khu vực khác.

**5. Phòng hồi sức:**

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng Quý			
1	Thu gom rác	4				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau sạch sàn bằng hóa chất khử trùng	4				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng Quý			
3	Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi	Theo thực tế				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Làm sạch thùng rác	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
5	Làm sạch lavabo	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
6	Cuối mỗi ngày sẽ lau sàn khử trùng bằng hóa chất	1				7 ngày/tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
7	Lau cửa ra vào		1					Sạch bụi, vết dơ
8	Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc		1					Sạch bụi, vết dơ
9	Lau các công tắc điện		1					Sạch bụi, vết dơ
10	Lau máng đèn, quạt thông gió		1					Sạch bụi, vết dơ
11	Lau mặt ngoài máy lạnh		1					Sạch bụi, vết dơ
12	Quét màng nhện		1					Không còn màng nhện
13	Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung		1					Sạch bụi, vết dơ
14	Tẩy các vết dơ trên tường		1					Sạch bụi, vết dơ
15	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn		1					Sàn sạch bụi, không còn vết mảng



Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng Quý			
								bám

**6. Phòng hành chính khoa, phòng KHTH, phòng HCQT, phòng làm việc:**

Stt	Chi tiết công việc	Tuần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
1	Quét & thu gom rác	2				7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau sạch sàn bằng hóa chất	2				7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau bàn	1				7 ngày/ tuần	6:00-17:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Lau các thiết bị văn phòng		1					Sạch bụi, vết dơ
5	Lau mặt ngoài tủ, kệ		1					Sạch bụi, vết dơ
6	Lau các công tắc điện		1					Sạch bụi, vết dơ
7	Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung		1					Sạch bụi, vết dơ
8	Lau quạt trần			1				Sạch bụi, vết dơ
9	Lau máng đèn			1				Sạch bụi, vết dơ
10	Lau đồng hồ treo tường			1				Sạch bụi, vết dơ
11	Lau mặt ngoài máy lạnh			1				Sạch bụi, vết dơ
12	Lau cửa ra vào			1				Sạch bụi, vết dơ
13	Tẩy các vết dơ trên tường			1				Sạch bụi, vết dơ
14	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn			1				Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám
15	Quét màng nhện			1				Không còn màng

Stt	Chi tiết công việc	Tuần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc	Yêu cầu kết quả đầu ra
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
								nhện

**7. Khu vực phòng họp, hội trường, phòng Bác sĩ, phòng nhân viên:**

Stt	Chi tiết làm sạch	Tần suất làm vệ sinh	Thời lượng yêu cầu	Thời gian thực hiện	Yêu cầu kết quả đầu ra
1	Quét và lau sàn với hóa chất làm sạch sàn	2 lần/ ngày	5 ngày/ tuần	7:00-16:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	1 lần/ ngày	5 ngày/ tuần	7:00-16:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau bàn làm việc	1 lần/ ngày	5 ngày/ tuần	7:00-16:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Lau các thiết bị văn phòng	1 lần/ ngày	5 ngày/ tuần	7:00-16:00	Duy trì sạch trong ngày
5	Lau cửa ra vào	1 lần/ tuần	5 ngày/ tuần	7:00-16:00	Duy trì sạch trong ngày
6	Lau mặt ngoài tủ, kệ	1 lần/ ngày	5 ngày/ tuần	7:00-16:00	Duy trì sạch trong ngày
7	Lau các công tắc điện	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
8	Lau quạt trần	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
9	Lau máng đèn	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
10	Lau đồng hồ treo tường	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
11	Lau mặt ngoài máy lạnh	1 lần/ 2 tuần			Sạch bụi, vết dơ
12	Quét màng nhện	1 lần/ 2 tuần			Không còn màng nhện
13	Tổng vệ sinh cửa ra vào	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
14	Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
15	Tẩy các vết dơ trên tường	1 lần/ tuần			Sạch bụi, vết dơ
16	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa chất làm sạch	1 lần/ 2 tuần			Sàn sạch bụi, không còn vết mảng bám

**8. Kho hồ sơ:**

- Sắp xếp hồ sơ bệnh án theo yêu cầu của phòng KHTH;
- Vệ sinh khu vực nhà kho hồ sơ. 14

**9. Khoa KSNK, Nhà giặt, nhà vĩnh biệt, tổ tạp vụ:**

- Làm các công việc theo sự phân công của người phụ trách;

**10. Chi tiết công việc khu vực cầu vượt, trạm vận hành xử lý nước thải**

- Quét cầu vượt mỗi ngày 02 lần;
- Định kỳ tổng vệ sinh trạm vận hành xử lý nước thải: 02 lần/ tháng;

**D. BÊN A CUNG CẤP:**

- Các vật dụng: giấy vệ sinh cuộn, xà phòng rửa tay,...
- Bao rác, giỏ đựng rác, thùng rác.
- Điện và nước.
- Chỗ để máy giặt.
- Phòng họp giao ca cho nhân viên Công ty + đường dây điện thoại.
- Nơi để thiết bị dụng cụ và hóa chất của công ty.
- Chỗ để xe cho nhân viên đến công tác tại Bệnh viện.
- Hỗ trợ nhân viên Công ty khi bị kim đâm trong lúc làm việc.

**E. BÊN B CUNG CẤP:**

**❖ Thiết bị, dụng cụ vệ sinh thực hiện dịch vụ vệ sinh:**

- Bên B cung cấp dụng cụ, vật tư, vật dụng đầy đủ phục vụ công tác làm sạch theo yêu cầu của dịch vụ trên.

**❖ Máy móc, thiết bị:**

Stt	Tên thiết bị	Số lượng
1	Máy chà liên hợp	02 cái
2	Máy chà sàn đơn	03 bộ
3	Máy giặt; Máy sấy	04 cái
4	Máy hút bụi	05 cái
5	Máy hút nước	03 bộ
6	Xe đẩy vận chuyển rác	05 xe
7	Xe trolley	17 xe

**❖ Hoá chất làm sạch:**

Stt	Tên công dụng của hóa chất	Tên hoá chất	Nhãn hiệu- Xuất xứ	Ghi chú
1	Hóa chất lau kính	Glass Cleaner	Kenrich-Malaysia	Số lượng đáp ứng theo nhu cầu thực tế. Đính kèm: tài liệu hóa chất và phiếu kiểm nghiệm hóa sinh
2	Hóa chất làm sạch trung tính	R8-101-Multipine	Kenrich-Malaysia	Số lượng đáp ứng theo nhu cầu thực tế. Công dụng: lau sàn, làm sạch sàn, chà sàn, làm sạch sàn các bề mặt,... (tên gọi thông thường khác: hóa chất làm sạch, lau sàn)
3	Hóa chất làm sạch đa năng			Đính kèm: tài liệu hóa chất và phiếu kiểm nghiệm hóa sinh
4	Hoá chất tẩy bồn cầu (Làm sạch men sứ bồn cầu,	Toilet Bowl Cleaner	Kenrich-Malaysia	Số lượng đáp ứng theo nhu cầu thực tế. Đính kèm: tài liệu hóa chất và

Stt	Tên công dụng của hóa chất	Tên hoá chất	Nhãn hiệu- Xuất xứ	Ghi chú
	bồn tiêu)			phiếu kiểm nghiệm hóa sinh
5	Hoá chất khử trùng, diệt khuẩn	Surfanios Prenium	Anios – Pháp	Số lượng đáp ứng theo nhu cầu thực tế. Đính kèm: tài liệu hóa chất và giấy phép lưu hành của Bộ Y tế
6	Chất khử mùi	Deoair	Kenrich-Malaysia	Số lượng đáp ứng theo nhu cầu thực tế. Đính kèm: tài liệu hóa chất và phiếu kiểm nghiệm hóa sinh

